

Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 26 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 392/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Trương Văn D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Trần Thị Thu T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn D, sinh năm 1968, địa chỉ: khu phố A, phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang với chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn D và chị Trần Thị Thu T.

- Về con chung: Anh D và chị T có 01 con chung tên là Trương Thảo V, sinh ngày 07/3/2011, cháu V đang sống chung với chị T.

Anh D và chị T thỏa thuận, thống nhất giao cháu V cho chị T tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 39953 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên hoàn lại cho anh D 150.000 đồng.

+ Chị T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Trung Hiếu